

**Bản án số:19/2019/HNGĐ-ST**

**Ngày 27/8/2019**

*V/v: Ly hôn*

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh*
- *Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Bá Huynh và ông Đoàn Văn Minh*
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên*

Trong ngày 27/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 129/2019/TLST-HNGĐ ngày 10/4/2019 về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2019/QĐST-HNGĐ ngày 31/7/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 77/2019/QĐST-HPT ngày 16/7/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V.A – Sinh năm 1985 – Có mặt

Địa chỉ: Số nhà 13, ngõ 11, phố Lê Lợi, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh Phạm Hoàng L, sinh năm 1983 – Vắng mặt

Địa chỉ: Số 250 đường Nguyễn Trãi, tổ dân phố số 8, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Nguyên đơn – Chị Nguyễn Thị V.A trình bày: Chị V.A và anh L kết hôn vào năm 2011, việc kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống của mỗi người có nhiều khác biệt. Anh L không có công việc ổn định, mọi công việc trong nhà từ nuôi con, chi phí ăn học của các con và tất cả các chi phí khác

một mình chị phải lo liệu. Vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không quan tâm đến nhau. Đầu năm 2018, chị đã gửi đơn đến Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm để yêu cầu giải quyết xin ly hôn với anh L. Sau khi được Tòa án hòa giải, chị rút đơn để vợ chồng về đoàn tụ, nhưng khi về đoàn tụ, cuộc sống chung của hai người vẫn không được cải thiện. Chị đã bỏ về quê sống cùng bố, mẹ chị và sống ly thân từ đầu năm 2018 đến nay. Chị thấy tình cảm của chị đối với anh L không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh L.

Về con chung: Chị và anh L có 2 con chung là Phạm Nguyên Hưng, sinh ngày 20/01/2011 và Phạm Kim Bảo Ngọc, sinh ngày 07/11/2015. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cháu Bảo Ngọc, để anh L nuôi cháu Hưng. Cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung, trích chia công sức: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn - Anh Phạm Hoàng L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định của BLTTDS, nhưng anh L không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Mặt khác, Tòa án còn nhiều lần đến trực tiếp nơi ở của anh L để ghi lời khai của anh nhưng không lấy được lời khai vì anh L thường xuyên vắng nhà.

**Tại phiên tòa:** Chị V.A giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và xin được nuôi con là cháu Phạm Kim Bảo Ngọc, không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện VKS tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và của các đương sự: Hội đồng xét xử và nguyên đơn là chấp hành đúng quy định của BLTTDS. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận đơn xin ly hôn của chị V.A. Về con chung: Giao cháu Phạm Kim Bảo Ngọc cho chị V.A trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Phạm Nguyên Hưng cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho bên nào.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V.A và anh Phạm Hoàng L kết hôn vào năm 2011, việc kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông, Hà Nội nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Lời khai và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện: Chị V.A và anh L kết hôn vào năm 2011. Quá trình chung sống do bất đồng quan điểm nên giữa hai người thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Chị V.A đã làm đơn xin ly hôn gửi Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm để giải quyết. Sau khi được Tòa án hòa giải, vợ chồng về đoàn tụ nhưng cuộc sống chung không được cải thiện, vợ chồng sống ly thân và chấm dứt quan hệ tình cảm đã lâu nên chị V.A lại tiếp tục làm đơn xin ly hôn. Khi Tòa án thụ lý giải quyết, Tòa án

đã triệu tập hợp lệ, xuống tận nơi cư trú của anh L để ghi lời khai nhưng anh L vẫn không có mặt để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị V.A. Điều đó chứng tỏ anh L không có thiện chí để vợ chồng về đoàn tụ; Trong khi chị V.A kiên quyết xin ly hôn vì chị không còn tình cảm với anh L.

Xét mâu thuẫn giữa chị V.A và anh L đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân giữa hai người nên yêu cầu xin ly hôn của chị V.A là có căn cứ được chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Phạm Nguyên Hưng, sinh ngày 20/01/2011 và Phạm Kim Bảo Ngọc, sinh ngày 07/11/2015. Hiện cháu Ngọc đang ở với chị V.A, cháu Hưng đang ở với anh L. Ly hôn chị V.A đề nghị tiếp tục nuôi cháu Bảo Ngọc, để anh L tiếp tục nuôi cháu Hưng. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Xét đề nghị của chị V.A là có căn cứ được chấp nhận.

Các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị V.A và anh L, HĐXX không xem xét do đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị V.A phải chịu án phí LHST.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị V.A. Cho chị Nguyễn Thị V.A được ly hôn anh Phạm Hoàng L.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị V.A trực tiếp nuôi con Phạm Kim Bảo Ngọc, sinh ngày 07/11/2015. Giao cho anh Phạm Hoàng L trực tiếp nuôi con Phạm Nguyên Hưng, sinh ngày 20/01/2011. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết do đương sự không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị V.A và anh L do các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Buộc chị V.A phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị V.A đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AK/2017/0008416 ngày 08/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị V.A được khấu trừ vào tiền án phí mà anh phải nộp.

Đương sự có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND cùng cấp
- Cơ quan THA dân sự
- Đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Vinh

Đã ký